TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN T
TỈNH LONG AN

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2018/DS-ST
Ngày: 27/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hà Minh Tấn

2. Bà Trần Thị Năm

Thư ký Pên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Kim- cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân T.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn Pên tòa số 37/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ A

Địa chỉ: 130 Phan Đăng L, phường 3, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Minh T- Chức vụ: Chủ tịch Hộ đồng quản trị.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ A – Chi nhánh Long An – Phòng giao dịch 24 giờ Bến L

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Khánh V –Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Địa chỉ chi nhánh- Phòng giao dịch: 163 khu phố 3, Quốc Lộ 1A, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ A- Chi nhánh Long An – Phòng giao dịch 24h Bến L: ông Đỗ Hoàng P, sinh năm 1992. Thường trú: ấp 5, xã Nhị T, huyện Thủ T, tỉnh Long An. Chức vụ: nhân viên phát triển kinh doanh (văn bản ủy quyền ngày 23/8/2018).

2.*Bị đơn*: chị Hồ Thị T, sinh năm 1984

Cư trú: ấp Gò N, xã Nhơn H, huyện Tân T, tỉnh Long An

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại Pên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A anh Đỗ Hoàng P trình bày: Ngày 26/9/2014 chị T ký giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ), đến ngày 07/10/2014 chị T vay 30.000.000đồng, lãi suất trong hạn 12% năm, lãi quá hạn 18% năm thời hạn vay 24 tháng, hình thức trả góp hàng tháng với số tiền 1.550.000đồng. Đến ngày 07/5/2016 chị T trả nợ gốc 22.610.000đồng và lãi 6.840.000đồng thì ngưng không thanh toán, nên Ngân hàng thông báo nhắc nhở nhiều lần nhưng chị T không thực hiện.

Tại Pên tòa anh P yêu cầu chị T trả số tiền nợ gốc 7.390.000đồng và lãi suất trong hạn từ ngày 13/5/2016 đến ngày 20/8/2018 là 2.039.993đồng và lãi suất quá hạn từ ngày 13/5/2016 đến ngày 27/11/2018 là 1.142.987đồng.

Đối với bị đơn chị Hồ Thị T: Tòa án tiến hành niêm yết thông báo thụ lý, thông báo Pên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và H giải ngày 23/8/2018 nhưng chị T vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và cũng không trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Pên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với chị Hồ Thị T, Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-DS ngày 23/10/2018 và Quyết định hoãn Pên tòa số 37/2018/QĐST-DS ngày 09/11/2018 và thông báo thời gian xét xử

ngày 27/11/2018 nhưng chị T vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A- Chi nhánh Long An- Phòng giao dịch 24H Bến L (viết tắt Ngân hàng Đ A) với chị Hồ Thị T là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]Về số tiền vay, tại Pên tòa anh P khai ngày 07/10/2014 Ngân hàng Đ A cho chị T vay 30.000.000đồng, mục đích vay tiêu dùng, với lãi suất thỏa thuận 12%/năm, thời gian 24 tháng, trả hàng tháng theo hình thức trừ vào tài khoản thẻ Đ A. Xét thấy căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) và danh sách khách hàng vay tiền Ngân hàng Đ A ngày 6/9/2014 của chị T có cơ sở xác định chị T vay của Ngân hàng Đ A 30.000.000đồng.

Về số tiền đã trả (thanh toán), tại Pên tòa anh P khai từ ngày 07/10/2014 đến ngày 07/5/2016 chị T trả cho Ngân hàng Đ A được 20 kỳ số tiền nợ gốc 22.610.000đồng. Như vậy căn cứ bảng sao kê hoạt động của khách hàng ngày 27/3/2018 và 20/8/20118 của Ngân hàng Đ A tính từ ngày 07/10/2014 đến ngày 07/5/2016 thì phía chị T đã trả Ngân hàng Đ A 22.610.000đồng tiền nợ gốc là phù hợp.

Còn đối với số nợ gốc còn lại, căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) ngày 26/9/2014, và danh sách vay tiền đồng ý trừ tiền từ tài khoản thẻ Đ A của chị T mỗi kỳ (hàng tháng) phải trả Ngân hàng Đ A số tiền gốc và lãi nhưng đến kỳ trả nợ thứ 21 chị T không thực hiện là vi phạm hợp đồng vay nợ với Ngân hàng Đ A. Ngoài ra Tòa án niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về Pên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ, và ý kiến yêu cầu của nguyên đơn nhưng chị T không có văn bản hay ý kiền gì về việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền nợ vay, nên Ngân hàng Đ A yêu cầu chị T có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc còn lại là 7.390.000đồng là có căn cứ.

[3] Về số tiền lãi đã trả, tại Pên tòa anh P khai chị T trả lãi từ ngày 07/10/2014 đến ngày 07/5/2016 được 20 kỳ số tiền lãi 6.840.000đồng, tại biên bản niêm yết Thông báo về việc kiểm tra, công khai chứng cứ, ý kiến, yêu cầu của các đương sự trong vụ án, ngày 03/10/2018 nhưng chị T không có văn bản hay ý kiến gì, nên không xem xét lại.

[4]Về lãi suất, tại Pên tòa anh P khai do chị T vi phạm hợp đồng, nên Ngân hàng chuyển số nợ gốc của chị 7.390.000đồng sang nợ quá hạn và yêu cầu chị T

trả lãi trong hạn lãi suất 12%/năm tức 1%/tháng từ ngày 13/5/2016 đến ngày 20/8/2018 thời gian 829 ngày số tiền lãi 2.039.993đồng và lãi suất quá hạn 18%/năm tức 1,5%/tháng từ ngày 13/5/2016 đến ngày 27/11/2018 thời gian 928 ngày số tiền lãi 1.142.987đồng, tổng cộng tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn 3.182.980đồng là có cơ sở. Bởi căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước vay tiền) của chị T ngày 26/9/2016 có cam kết thanh toán vốn và lãi đúng hạn theo quy định của Ngân hàng Đ A, trường hợp nộp trễ hạn chị đồng ý chịu lãi phạt theo quy định và nếu không trả được thì được chuyển toàn bộ số tiền nợ sang nợ quá hạn trong ngày và và mức lãi suất phạt quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất cho vay trong hạn, do đó yêu cầu trả lãi của Ngân hàng Đ A được chấp nhận.

Đối với hợp đồng liên kết số: 029-14/HĐLK ngày 23/4/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ A – Phòng giao dịch 24H Bến L với Ban chấp hành Công đoàn công ty F T Việt Nam phối hợp thực hiện chương trình cho vay trả góp nhằm tạo điều kiện hỗ trợ cho công nhân vay phục vụ tiêu dùng và sinh hoạt gia đình, do đó không đưa Ban chấp hành công đoàn công ty F T Việt Nam vào tham gia tố tụng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử buộc chị Hồ Thị T có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Đ A tiền nợ gốc 7.390.000đồng và tiền lãi trong hạn 2.039.993đồng và lãi suất quá hạn 1.142.987đồng, tổng cộng 02 khoản gốc và lãi là 10.572.980đồng.

[5]Về án phí: chị Hồ Thị T có nghĩa vụ trả tiền nợ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng Đ A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 388, 389, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

1.Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A-Chi nhánh Long An-Phòng giao dịch 24h Bến L.

2.Buộc chị Hồ Thị T có nghĩa vụ trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A tiền nợ gốc 7.390.000đồng và tiền lãi 3.182.980đồng, tổng cộng tiền gốc gốc và lãi

10.572.980đồng (*Mười triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm tám mươi đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm chị Hồ Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4.Chị Hồ Thị T phải chịu 528.650đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng TMCP Đ A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo biên lai thu số 0004085 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân T;
- Chi cục THADS huyện Tân T;
- Các đương sự;
- L hồ sơ.

Nguyễn Văn Hoàng